

KHOANH ĐỊNH VÙNG HẠN CHẾ KHAI THÁC NƯỚC DƯỚI BẮT

Vùng	Ký hiệu	Căn cứ pháp lý	Nội dung
Vùng nhất		Mức 1, khoản 1, Điều 8 Nghị định 16/2018/NĐ-CP	Khu vực bên trong, có hạn lượng nước được cấp cho tồn tại là 1.500 m³/ngày
Vùng nhì		Mức 2, khoản 1, Điều 8 Nghị định 16/2018/NĐ-CP	Khu vực chỉ cho tồn tại một tầng trung Khu vực có năng lực trạng thái
Vùng ba		Mức 3, khoản 1, Điều 8 Nghị định 16/2018/NĐ-CP	Khu vực có năng lực trạng thái nước dưới đất là 0, miễn phải đảm bảo hướng dẫn của khu vực 1 và 2
Vùng bốn		Mức 4, khoản 1, Điều 8 Nghị định 16/2018/NĐ-CP	Đất dưới đất và không gian trạng thái nước, đảm bảo nhu cầu sống nước của hộ gia đình, lưu lượng và chỉ số lượng nước phải phù hợp mức độ chỉ số năng lực
Vùng năm		Mức 5, khoản 1, Điều 8 Nghị định 16/2018/NĐ-CP	Chỉ định chỉ số năng lực nước dưới đất là chỉ số năng lực trạng thái nước và sản phẩm năng lực nước
Vùng sáu		Mức 6, khoản 1, Điều 8 Nghị định 16/2018/NĐ-CP	La vùng chính giữa vùng nhì và 1 vùng nhì 3
Vùng không hạn chế khả năng			Vùng nước không thuộc các vùng hạn chế khả năng nước dưới đất

- CÁC KÝ HIỆU VÀ RANH GIỚI

1- Các ký hiệu

- | | | | |
|-----|---------------------------------|-----|----------------------------------|
| 1-2 | Bãi rác, bãi chôn lấp chất thải | 1-2 | Nghĩa trang, nghĩa địa tập trung |
| | 1- Tên | | 1- Tên |
| | 2- Diện tích (ha) | | 2- Diện tích (ha) |

1.2- Các đường ranh giới

- Ranh giới phân bố tầng chứa nước
Ranh giới phân vùng hạn chế khai thác NĐ

III. CÁC KÝ HIỆU KHÁC

- | Đặc điểm địa hình | Biểu tượng | Giải thích |
|-------------------|------------|--|
| Địa giới xã | | Đường đất liền |
| Địa giới huyện | | Sông, suối |
| Địa giới tỉnh | | Đường đồng mức địa hình và giá trị (m) |
| Đường nhựa | | Điểm độ cao và giá trị (m) |
| Đường rải gạch đá | | |



100 500 1000 1500

CỘNG HÒA VIỆT NAM			
ỦY BAN NHÂN DÂN TP. HỒ CHÍ MINH			
Kính theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày tháng năm			
CỘNG HÒA VIỆT NAM			
Hội đồng thẩm định phương án "Lập danh mục thu chi dự án phân vùng chi khu vực nước dưới đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh"			
Kính theo Quyết định số 5298/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022			
CỘNG HÒA VIỆT NAM			
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG			
Kính theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày tháng năm			
Tôn trọng Ban dự phân vùng chi khu vực nước dưới đất, trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh - sáng kiến của nước ngoài (chi tiết ở ...)			
Ban về số 06	Chức năng	Tỷ lệ 1:50.000	Ngày...../...../2022
Người thành lập			TS. Cao Xuân Việt
Người kiểm tra			TS. Phạm Kim Trích
Chi phê duyệt			TS. Đặng Văn Tâm
ĐƠN VỊ TƯ VẤN			
LIÊN DOANH QUÝ HOẠCH VÀ THIẾT KẾ TƯ VẤN CÁC NGUỒN NƯỚC MIỀN NAM			